

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 601 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 30 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về công bố 01 thủ tục hành chính mới, 07 thủ tục hành chính bãi bỏ

thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

UBND HUYỆN ĐAK PƠ

ĐẾN Số:1867.....
Ngày: 07/7/2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Chuyên:Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Lưu hồ sơ số:Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới, 07 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (có phụ lục kèm theo).

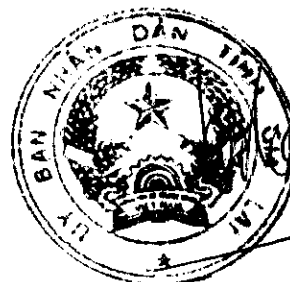
Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tư pháp, UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục kiểm soát TTHC-BTP;
- UBND cấp xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành



Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Quyết định số: 601/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2016
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực nhà ở	
1	Xác nhận về thực trạng nhà ở và lập danh sách đối tượng người có công được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn

2. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ TTHC
I. Lĩnh vực xây dựng			
1	T-GLA-275321-TT	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo nhà ở riêng lẻ tại nông thôn	Luật Xây dựng năm 2014
2	T-GLA-275332-TT	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn	
3	T-GLA-275335-TT	Thủ tục cấp giấy phép di dời công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn	
4	T-GLA-275332-TT	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ TTHC
5	T-GLA- 275376-TT	Thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn	Luật Xây dựng năm 2014
6	T-GLA- 275377-TT	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn	
7	T-GLA- 275382-TT	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ tại nông thôn	

Adh

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Xác nhận về thực trạng nhà ở và lập danh sách đối tượng người có công được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Trưởng thôn nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính.

- Tại các thôn, làng, tổ dân phố (gọi chung là thôn) tổ chức phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg tới tất cả các đối tượng là người có công với cách mạng trên địa bàn thôn. Trưởng thôn hướng dẫn các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ nhà ở làm đơn đề nghị được hỗ trợ. Trưởng thôn tập hợp đơn và danh sách gửi UBND cấp xã nơi có nhà ở.

- UBND cấp xã có trách nhiệm thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng của xã, gồm đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã, đại diện Hội Cựu chiến binh, tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà ở của từng đối tượng có đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở. Sau khi kiểm tra, UBND cấp xã lập danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn (danh sách, số lượng, mức vốn hỗ trợ dự kiến) theo mẫu quy định tại Phụ lục số II ban gửi UBND cấp huyện.

- Đối với chính quyền: Tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà ở của từng đối tượng có đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở. Sau khi kiểm tra, UBND cấp xã lập danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn.

b. Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ không thuộc phạm vi giải quyết thì hướng dẫn để cá nhân, đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết;

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả trao cho người nộp, vào sổ theo dõi hồ sơ và phần mềm điện tử (nếu có);

- Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện bằng phiếu hướng dẫn hoặc gọi điện cho tổ chức (nếu gửi bằng đường bưu điện) bổ sung hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

c) Trả kết quả: Hộ gia đình cá nhân nhận kết quả và đóng phí, lệ phí (nếu có) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp cá nhân, tổ chức đã đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính thì việc trả kết quả, thu phí, lệ phí (nếu có) và cước phí được thực hiện qua dịch vụ bưu chính. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h00 đến 11h00, chiều từ 13h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại UBND cấp xã hoặc qua đường bưu điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

1.3.1. Thành phần:

- Đơn đề nghị hỗ trợ về nhà ở của hộ gia đình (Phụ lục số 1, Thông tư 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở);

- Danh sách các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ nhà ở làm đơn đề nghị được hỗ trợ (Phụ lục 2, Thông tư 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở).

1.3.2. Số lượng: 01 (một) bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ UBND cấp xã có trách nhiệm kiểm tra hiện trạng nhà không quá 3 ngày.

- Sau khi có bản xác nhận hiện trạng nhà UBND cấp xã lập danh sách đối tượng người có công được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn không quá 15 ngày.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Trưởng thôn.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC :

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng của xã, gồm đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã, đại diện Hội Cựu chiến binh, tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà ở của từng đối tượng có đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở.

1.7. Kết quả thực hiện TTHC:

- Bản xác nhận hiện trạng nhà.

- Bảng tổng hợp danh sách các hộ được hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn (gồm số hộ xây dựng mới và số hộ sửa chữa).

1.8. Lệ phí: Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ về nhà ở, danh sách hộ gia đình có công được hỗ trợ về nhà ở, tổng hợp danh sách hộ gia đình có công được hỗ trợ về nhà ở - Phụ lục I, II, III - Thông tư số 09/2013/TT-BXD.

1.9. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Đối tượng và điều kiện được hỗ trợ.

a) Hộ gia đình được hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Chính phủ phải có đủ các điều kiện sau:

- Là hộ gia đình có người có công với cách mạng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận, bao gồm:

+ Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

+ Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

+ Thân nhân liệt sỹ;



- + Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- + Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- + Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- + Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- + Bệnh binh;
- + Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- + Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
- + Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;
- + Người có công giúp đỡ cách mạng.
- Hộ đang ở nhà tạm hoặc nhà ở bị hư hỏng nặng (kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây) với mức độ như sau:
 - + Phải phá dỡ để xây mới nhà ở;
 - + Phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở.

1.10.Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật nhà ở số 65/2014/QH13);
- Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.
- Thông tư 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.



PHỤ LỤC SỐ I

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn):

.....
Quận (huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)

.....
Tỉnh (thành phố):

.....

Tên tôi là:

Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú:

Đại diện cho hộ gia đình có nhà ở thuộc diện được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn) xác nhận các nội dung sau đây:

1. Hiện trạng nhà ở của gia đình: ghi rõ là nhà ở bị hư hỏng cả 3 phần (nền móng, khung-tường và mái) cần hỗ trợ xây dựng mới hoặc nhà ở chỉ bị hư hỏng 2 phần (khung-tường và mái) cần hỗ trợ sửa chữa:

2. Mẫu nhà áp dụng nếu xây dựng mới:

3. Đề nghị cung ứng vật liệu để tự xây dựng nhà ở (nếu có nhu cầu):

TT	Tên vật liệu xây dựng	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Xi măng loại...			
2	Thép			
3	Tấm lợp....			
4	Gỗ			
5			

4. Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tự xây dựng nhà ở:

5. Đề nghị tổ chức, đoàn thể giúp đỡ xây dựng nhà ở:

Tôi xin trân trọng cảm ơn./.

**Xác nhận của UBND xã (phường,
thị trấn)**

Người làm đơn
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: UBND cấp xã phải kiểm tra thực trạng nhà ở để xác nhận: hiện trạng nhà ở của hộ gia đình bị hư hỏng cả 3 phần nền móng, khung-tường và mái) phải phá dỡ để xây mới hoặc chỉ bị hư hỏng 2 phần (khung-tường và mái) hoặc không thuộc diện được hỗ trợ; nếu nhà ở thuộc diện được hỗ trợ thì mới xác nhận tiếp các nội dung đăng ký của hộ gia đình tại các mục 2, 3, 4 và 5.

PHỤ LỤC SỐ II

MẪU BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ người có công với cách mạng về nhà ở)

DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở NĂM CỦA XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)

STT	Họ tên chủ hộ gia đình	Tên người có công với cách mạng trong hộ gia đình và mối quan hệ với chủ hộ		Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ	Thuộc diện xây mới nhà ở (hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ)	Thuộc diện sửa chữa nhà ở (hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ)
		3	4			
1	Nguyễn Văn A	Ng Văn A (chủ hộ)	Đối tượng a			
2	Nguyễn Thị B	Ng Văn C (chồng)	Đối tượng c			
			
Tổng cộng						

1. Tổng số hộ được hỗ trợ (bằng chữ
.....)
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở (bằng chữ
.....)
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở (bằng chữ
.....)

TM. UBND XÃ (phường, thị trấn)
Chủ tịch
(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Năm báo cáo: Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ trong năm 2013 thì ghi 2013 và lập riêng 01 danh sách. Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ nhưng mới phát sinh do thống kê, rà soát trong năm 2013 thì ghi 2014 và lập riêng 01 danh sách để báo cáo vào tháng 10/2013.

- Cột 2: Ghi họ tên chủ hộ gia đình có ở nhà thuộc diện được hỗ trợ.

- Cột 3: Chỉ ghi họ tên một người có công với cách mạng hiện có hộ khẩu thường trú tại nhà ở được hỗ trợ và mối quan hệ với chủ hộ.
- Cột 4: Ghi đối tượng người có công theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg (ví dụ: nếu là người hoạt động cách mạng trước năm 1945 thì ghi “đối tượng a”, nếu là thân nhân liệt sĩ thì ghi “đối tượng c”, nếu là Bệnh binh thì ghi “đối tượng h” ...).
- Cột 6: Căn cứ vào hiện trạng nhà ở của từng hộ, nếu sau khi kiểm tra mà nhà ở thuộc diện phải phá dỡ để xây dựng nhà ở mới thì ghi rõ số tiền 40 triệu đồng.
- Cột 7: Căn cứ vào hiện trạng nhà ở, nếu sau khi kiểm tra mà nhà ở thuộc diện chỉ phải sửa chữa thì ghi rõ số tiền 20 triệu đồng.
- Trong phần tổng cộng: tại cột 5 ghi tổng số hộ gia đình được hỗ trợ; cột 6 ghi tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở; cột 7 ghi tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở hiện có.

PHỤ LỤC SỐ III

MẪU BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ người có công với cách mạng về nhà ở)

TỔNG HỢP DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở

NĂM CỦA HUYỆN (QUẬN, THỊ XÃ.....):

STT	Tên phường, xã, thị trấn và tên người có công được hỗ trợ	Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ	Thuộc diện xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Thuộc diện sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ)
1	2	3	4	5
I	Xã A			
1	Nguyễn Văn B	Số 12, đường ... quận, TP....	40.000.000	20.000.000
2	Nguyễn Thị C	40.000.000	20.000.000
3	
II	Phường B			
1			
2			
III	Thị trấn C			
1			
Tổng cộng				

1. Tổng số hộ được hỗ trợ (bằng chữ
.....)
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở (bằng chữ
.....)
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở (bằng chữ
.....)

TM. UBND huyện (quận, thị xã...)
Chủ tịch
 (ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Năm báo cáo: Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ trong năm 2013 thì ghi 2013 và lập riêng 01 danh sách. Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ nhưng mới phát sinh do thống kê, rà soát trong năm 2013 thì ghi 2014 và lập riêng 01 danh sách để báo cáo vào tháng 10/2013.
- Cột 2: Ghi tên xã, phường, thị trấn và tên người có công có ở nhà thuộc diện được hỗ trợ của từng xã, phường, thị trấn.
- Cột 3: Ghi địa chỉ của từng nhà ở thuộc diện được hỗ trợ.
- Cột 4: Ghi số tiền hỗ trợ của từng hộ gia đình để xây dựng mới nhà ở.
- Cột 5: Ghi số tiền hỗ trợ của từng hộ gia đình để sửa chữa nhà ở.
- Phần tổng cộng trong biểu: Cột 3 ghi tổng số đối tượng được hỗ trợ về nhà ở; cột 4 ghi tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới; cột 5 ghi tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở.
- Khi Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo theo mẫu này cho UBND cấp tỉnh thì phải gửi kèm theo bản sao danh sách báo cáo của từng xã trong huyện có nhà ở thuộc diện được hỗ trợ theo mẫu quy định tại Phụ lục số IV ban hành theo Thông tư này.

